

## **II. QUY LUẬT ÂM DƯƠNG NGŨ HÀNH TRONG NGÔN NGỮ TIẾNG VIỆT VÀ DÂN CA TỘC VIỆT**

### **A. Bản chất sinh học của ngôn ngữ tiếng Việt là thanh**

#### **1. Thanh trong ngôn ngữ đa âm tiết và đơn âm tiết**

Tiếng nói các dân tộc được phân loại theo nhiều mặt mà nghiên cứu, một trong các mặt được xét đến là xem từ ngữ thuộc loại đơn âm tiết hay đa âm tiết.

Các ngôn ngữ có đa âm tiết thì cách biểu đạt và cảm thụ tình cảm thông qua ngữ điệu, nghĩa là thông qua thay đổi trọng âm có kèm theo thông qua thay đổi cao độ và trường độ của âm. Thực chất là thay đổi trọng điểm hơi từ âm tiết này sang âm tiết khác và thay đổi thanh trong các âm tiết.

Ví dụ: Tiếng Nga có từ ma ma là mẹ, nhưng khi nói mà thay đổi vị trí của trọng âm và thay đổi thanh của các âm tiết thì tình cảm thay đổi rõ rệt như sau:

má ma

mamà

mà má

+

+

++

Tiếng Việt là ngôn ngữ đơn âm tiết, nghĩa là mỗi từ chỉ có một âm, muốn diễn đạt tình cảm khác nhau thì phải dùng từ khác nhau, tức là phải dùng các thanh khác nhau. Thực chất là việc thay đổi cao độ, trường độ của một thanh giữ vai trò chính về tình cảm và có giá trị ngang việc thay đổi âm khác nhau để biểu đạt sự vật, sự việc khác nhau.

Ví dụ: Thay đổi âm trên cùng thanh: la, lai, le, lo, lung, liêm, lư

Thay đổi thanh trên cùng âm: la, là, lã, lạ, lá, lả.

Nếu để ý ta nhận xét thêm, chúng ta sẽ nhận thấy một khía cạnh nữa là:

- Những từ cùng thanh nhưng khác âm thường dùng để chỉ các loài vật, sự việc có tính chất quy ước do tập quán sử dụng hình thành như:

cà, nhà, bà, và, càng, vàng, chàng, nàng.

- Những từ có cùng âm nhưng khác thanh chỉ tác động biểu đạt và cảm thụ trực tiếp trạng thái tinh thần khác nhau, như những từ về âm thanh:

Tinh, tình, tình, tình, tịnh, tính.

Tung, từng, tưng, từng, tưng, từng.

- Công, công, công, công, cộng, cống.

## **2. Tác động của âm thanh đối với con người.**

Giá trị của các thanh khác nhau đối với tình cảm đã được chứng minh bằng nghệ thuật âm nhạc. Mỗi thanh tác động vào một loại tình cảm. Một hệ thống thanh tác động thành một chuỗi diễn biến tình cảm: Một hệ thống thanh được biểu hiện bằng nhiều loại công cụ có âm sắc khác nhau làm tăng cường hình ảnh cần biểu đạt và cho cảm thụ phong phú.

Tác động này không chỉ riêng cho con người, khoa học đã làm thực nghiệm và chứng minh rằng động vật, thực vật đâu có khả năng cảm thụ âm thanh và khi chịu tác động âm thanh khác nhau thì gây ra diễn biến sinh học khác nhau.

Nên y sinh học cổ ở Trung Quốc ngày xưa đã tổng kết và quy nạp tác động của âm thanh tới sinh học theo quy luật ngũ hành, ngũ âm tương ứng như sau:

Hành Mộc, can, âm giốc - đều mà thẳng - tương ứng như tiếng hô.

Hành Hoả, tâm, âm chuỳ - êm mà dài - tương ứng như tiếng cười.

Hành Thổ, tỳ, âm cung - to mà êm - tương ứng như tiếng ca.

Hành Kim, phế, âm thương - nhẹ mà động - tương ứng như tiếng khóc.

Hành Thủy, thận, âm vũ - trầm mà sâu - tương ứng như tiếng rên .

(theo sách Châm cứu đại thành)

Những âm đã dùng trong bảng quy nạp trên đây có tính chất là tổng hoà âm, nó bao gồm các mặt cao độ, trường độ, cường độ và sắc thái của âm.

## **3. Phân loại thanh trong tiếng Việt**

Ở Việt Nam các nhà sáng tạo chữ nôm và theo đó những người la tinh hoá tiếng Việt đã chia tiếng Việt ra làm hai loại lớn là thanh bằng và thanh trắc:

- Thanh bằng là những từ có thanh ở độ cao vừa phải và dưới độ cao trung bình một ít, có độ dài trung bình và hơn trung bình một ít, tình cảm tương ứng là êm ái, dịu dàng, đại biểu cho tính chất âm, mang dấu huyền và không dấu.

- Thanh trắc là những thanh có độ cao trên và dưới trung bình xưa hơn thanh bằng, khi la tinh hoá thì mang dấu sắc, hỏi, ngã, nặng, tình cảm thì mạnh mẽ, biến động mang tính dương.

Thanh trắc gồm có bốn thanh:

- + Thượng thanh mang dấu sắc (/)
- + Hạ thanh mang dấu nặng (.)
- + Khứ thanh mang dấu ngã (~)
- + Hồi thanh mang dấu hỏi (?)

Thanh bằng gồm có hai thanh:

- + Đoản bình thanh không mang dấu.
- + Trường bình thanh mang dấu huyền (\)

Trong ngôn ngữ văn học thời xưa, người ta rất chú ý sắp xếp từ ngữ trong câu theo luật bằng, trắc. Còn 6 thanh cho phép được bộc lộ thoải mái theo tình cảm tự nhiên, do đó đạt đến sự tinh tế về giá trị truyền cảm nhưng vẫn giữ được quy luật cân bằng của tự nhiên.

Bàn về luật bằng, trắc thì đã có nhiều đời và nhiều người bàn, đã đi đến những quy tắc gọi là niêm luật, nhưng về 6 thanh thì chưa có người bàn kỹ về quy luật tự nhiên nào đã chi phối tình cảm của nó trong khi nói và viết.

Nay tôi xin đem quy luật âm dương, ngũ hành cổ (mà cũng rất mới) phân tích về luật bằng trắc và 6 thanh trong tiếng Việt nhằm góp một hướng mới nghiên cứu về ngôn ngữ Việt Nam trên khí chất sinh học.